

*Thanh Phú, ngày 03 tháng 7 năm 2024*

Số: **101/2024/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 290/2024/TLST – DS ngày 07 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà **Diệp Thị Diễm T**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: **ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.**

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1992; Địa chỉ: **số nhà D, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre** (theo văn bản ủy quyền ngày 27/5/2024).

- **Bị đơn:** Ông **Huỳnh Văn T1**, sinh năm: 1985; Bà **Nguyễn Thị Bé T2**, sinh năm: 1987; ông **Huỳnh Văn T3**, sinh năm 1955. Cùng địa chỉ: **số nhà B, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.**

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông **Huỳnh Văn T1** và bà **Nguyễn Thị Bé T2** có nghĩa vụ liên đới trả cho bà **Diệp Thị Diễm T** số tiền 70.322.000 đồng (bảy mươi triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng). Thời gian trả tiền ngay khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự có giá ngạch: 1.758.050 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn không trăm năm mươi đồng). Ông **Huỳnh Văn T1** và bà **Nguyễn Thị Bé T2** tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền 1.758.050 đồng.

Bà **Diệp Thị Diễm T** được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.758.050 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn không trăm năm mươi đồng) do ông **Nguyễn Văn N** nộp thay theo biên lai thu số 0001358 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Thủy Tiên**